

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **206/2020/HS-ST**

Ngày: 22-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Hải Long;

Ông Păng Ting Nôck.

-Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Chiến –Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Dỹ Ly Đan - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường Ủy ban nhân dân phường G, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 208/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 208/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Đào Quang V, tên thường gọi khác: **T**, sinh ngày 02 tháng 6 năm 1984; tại Lâm Đồng; nơi cư trú: 58/1 đường C, phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Thanh T, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm: 1963; có vợ là Nguyễn Thị Thanh H (chết) và có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/9/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an thành phố Đ. *(Có mặt)*

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Trần Thị Thảo V1, sinh năm 1997; nơi cư trú: 58/1 đường C, phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Quang V là đối tượng sử dụng ma túy đá từ tháng 6/2020 đến nay. Vào chiều tối ngày 21/9/2020 khi V đang đứng trước cửa nhà tại số 58/1 đường C, phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng thì một người bạn tên C (chưa rõ nhân

thân, lai lịch) đến và cho V hai gói ma túy đá (trong đó có 01 gói được hàn kín và 01 gói bên trong có một ít ma túy cùng 01 đoạn ống nhựa cắt vát một đầu có sọc màu trắng cam). Sau đó, V mang hai gói ma túy này để trên chân đế chiếc gương màu hồng trên nóc tủ gỗ phía đầu giường ngủ trong phòng ngủ của V với mục đích để sử dụng dần rồi đi chơi với bạn gái của V tên Trần Thị Thảo V1. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, V và V1 về phòng riêng của V. Tại đây, V lấy một ít ma túy đá từ trong gói ma túy có cả đoạn ống hút ra và cùng V1 sử dụng. Sử dụng ma túy xong, V1 đi ngủ trước, còn V cất gói ma túy có chứa đoạn ống hút nhựa cắt vát vào trong túi trước ngực bên trái áo khoác màu xám của V1 treo sau cánh cửa ra vào rồi đi ngủ cùng V1. Đến khoảng 11 giờ 15 phút ngày 22/9/2020, Cơ quan công an vào phòng của V kiểm tra, phát hiện và thu giữ niêm phong một gói ma túy để trên chiếc gương màu hồng trên nóc tủ gỗ đầu giường ngủ, một gói ma túy trong túi áo khoác của V1 do V cất vào. Tại đây, V thừa nhận cả hai gói ma túy trên đều là của V.

Tại bản Kết luận giám định số 1802/GĐ-PC09 ngày 28/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Phong bì 01: Mẫu tinh thể đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,8291g, loại Methamphetamine.

- Phong bì 02: Mẫu tinh thể đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,1870g, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số 203/CT-VKSĐL ngày 17/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Đào Quang V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, không có nội dung gì thay đổi. Bị cáo thống nhất và không thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng, không thắc mắc khiếu nại gì về các kết luận giám định, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng luận tội và tranh luận đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đào Quang V về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng số 203/CT-VKSĐL ngày 17/11/2020. Qua phân tích đánh giá tính chất mức độ về hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đề nghị tuyên bố bị cáo Đào Quang V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: đề nghị xử phạt bị cáo Đào Quang V từ 18-24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong số 1802/2020/PC09 bên trong có chứa chất ma túy còn lại và bao gói vật chứng sau giám định; 01 bình nhựa gắn ống

hút; 01 kéo kim loại màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu đen một đầu cắt vát cắm vào một gói nylon không chứa gì là công cụ bị cáo sử dụng hút ma túy.

- Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Đào Quang V, 01 điện thoại di động hiệu Samsung S10 Plus bên trong có gắn sim số 0903080604 và 0896695852.

- Trả lại cho chị Trần Thị Thảo V1 01 điện thoại di động Iphone 6 vỏ màu hồng bên trong gắn sim số 0797910797; 01 điện thoại di động Iphone 7 vỏ màu hồng trong có sim số 0868150934 và 01 áo khoác nữ màu xám.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội, bị cáo cam đoan không tái phạm và vi phạm pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện gia đình bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Thảo V1 đã được Toà án triệu tập hợp lệ tuy nhiên chị V1 vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, xét thấy việc vắng mặt của chị V1 không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về căn cứ kết tội bị cáo: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ, kết luận giám định nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Đào Quang V là đối tượng sử dụng ma túy đá từ tháng 6/2020. Vào chiều tối ngày 21/9/2020, tại nhà của bị cáo V ở địa chỉ số 58/1 đường C, phường A, thành phố Đ, bị cáo V được một đối tượng tên C (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cho hai gói ma túy đá, sau đó bị cáo V mang hai gói ma túy này vào nhà cất giấu trong phòng ngủ của bị cáo với mục đích để sử dụng dần. Đến khoảng 11 giờ 15 phút ngày 22/9/2020, Cơ quan công an kiểm tra phòng của bị cáo V, phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật là 02 gói ma túy nói trên. Tại bản Kết luận giám định số 1802/GĐ-PC09 ngày 28/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 02 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. có tổng khối lượng là 1,0161 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định

73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hành vi của bị cáo Đào Quang V thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Trần Thị Thảo V1 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt đã gửi thông báo người sử dụng ma túy về địa phương để phối hợp quản lý theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này còn có một đối tượng tên Cường (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là người cho V ma túy để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt đang tiến hành điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức về pháp luật, biết rõ tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe của bản thân nói riêng và đối với xã hội nói chung bởi nghiện ma túy là một trong những nguyên nhân hình thành mầm mống các tội phạm khác. Bị cáo cũng biết rõ các chất ma túy, chất gây nghiện đều do Nhà nước quản lý. Mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Việc bị cáo bị phát hiện và bắt giữ là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi của bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo không nhằm mục đích thu lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét thấy:

- 02 phong bì niêm phong số 1802/2020/PC09. Mặt trước phong bì ghi Đào Quang V (1984) HKTT: 58/1 đường C, Phường D, TP Đ, Lâm Đồng QĐTC: 379/CSĐT ngày 23/9/2020 Hoàn mẫu: M1 0,4019 (g) và Bao gói. Mặt sau phong bì có chữ ký, họ tên của: Nguyễn Quang H, Trần Đình H; Phạm Thị D và có đóng dấu tròn, đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng. Đây là ma túy còn lại và bao gói vật chứng sau giám định nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 bình nhựa gắn ống hút; 01 kéo kim loại màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu đen một đầu cắt vát cắm vào một gói nylon không chứa gì là công cụ bị cáo sử dụng hút ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 CMND mang tên Đào Quang V, 01 điện thoại di động hiệu Samsung S10 Plus bên trong có gắn sim số 0903080604 và 0896695852 là giấy tờ tùy thân và tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động Iphone 6 vỏ màu hồng bên trong gắn sim số 0797910797; 01 điện thoại di động Iphone 7 vỏ màu hồng trong có sim số 0868150934 và 01 áo khoác nữ màu xám là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị Thảo V1 nên trả lại cho chị V1.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Đào Quang V phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Đào Quang V 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 22/9/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong số 1802/2020/PC09. Mặt trước phong bì ghi Đào Quang V (1984) HKTT: HKTT: 58/1 đường C, Phường D, TP Đ, Lâm Đồng QĐTC: 379/CSĐT ngày 23/9/2020 Hoàn mẫu: M1 0,4019 (g) và Bao gói. Mặt sau phong bì có chữ ký, họ tên của: Nguyễn Quang H, Trần Đình H; Phạm Thị D và có đóng dấu tròn, đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng là ma túy còn lại và bao gói vật chứng sau giám định; 01 bình nhựa gắn ống hút; 01 kéo kim loại màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu đen một đầu cắt vát cắm vào một gói nylon không chứa gì.

- Trả lại cho bị cáo Đào Quang V: 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Đào Quang V; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung S10 Plus bên trong có gắn sim số 0903080604 và 0896695852 đã qua sử dụng.

- Trả lại cho chị Trần Thị Thảo V1: 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 vỏ màu hồng bên trong gắn sim số 0797910797; 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 vỏ màu hồng trong có sim số 0868150934; 01 áo khoác nữ màu xám.

(Có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đào Quang V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Trần

Thị Thảo V1 vắng mặt tại phiên toà có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- VKS TP. Đà Lạt;
- Công an TP. Đà Lạt;
- THADS TP. Đà Lạt;
- Sở tư pháp Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- BP theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Lệ Quyên